

Số: 35/2021/QĐST-HNGĐ

Đăk H, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK H**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị TR; sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Anh Nguyễn THnh V; sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Thôn Đông KH 1, xã Điện PH, huyện Điện B, tỉnh Quảng Nam.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị TR và anh Nguyễn THnh V kết hôn hợp pháp ngày 20/3/2014 tại UBND xã Điện Phương, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn thì đời sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cãi vã. Cuộc sống hôn nhân ngày càng trở nên mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài, không có tiếng nói chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng bất đồng quan điểm liên tục dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, nên đã thỏa thuận yêu cầu Tòa án công nhận vợ chồng thuận tình ly hôn. Xét thấy việc ly hôn là hoàn toàn tự nguyện vì vậy cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Hai đương sự xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc KH1; sinh ngày 02/9/2014. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quốc KH1 cho chị Nguyễn Thị TR chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi cháu KH1 trưởng thành đủ 18 tuổi, sống tự lập và có khả năng lao động được. Anh Nguyễn THnh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, chị Nguyễn Thị TR thỏa thuận chịu toàn bộ. Đây là đương sự tự nguyện nhận chịu, xét thấy phù hợp cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị TR và anh Nguyễn THnh V thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất giao cháu Nguyễn Quốc Khánh; sinh ngày 02/9/2014 cho chị Nguyễn Thị TR chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi ly hôn theo quyết định của Tòa án cho đến khi cháu KH1 trưởng tHnh đủ 18 tuổi, sống tự lập và có khả năng lao động được. Anh Nguyễn THnh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu. Chị Nguyễn Thị TR thỏa thuận chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Nguyễn Thị TR đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004543 ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Thị TR đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum;
- Đường sự;
- VKSND huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADS huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum;
- UBND xã Ngọc Wang, huyện Đăk H tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quý Nhân**